

HỒ SƠ YÊU CẦU

CHÀO HÀNG RỘNG RÃI



HỒ SƠ YÊU CẦU

Tên gói mua sắm: Hạ tầng Lưu trữ
Dự án Đầu tư hạ tầng Máy chủ, Lưu trữ và Phần mềm hệ thống
Phát hành ngày: 12/09/2025

ĐẠI DIỆN MCREDIT



GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG CÔNG TY
Nguyễn Như Quỳnh

11/09/2025
TÀI DUY
ACB
ĐI

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Mcredit	Công ty tài chính tín dụng tiêu dùng TNHH MB Shinsei
ĐKHĐ	Điều kiện của hợp đồng
Nhà cung cấp	NCC
HSYC	Hồ sơ yêu cầu
HSĐX	Hồ sơ đề xuất
VND	Đồng Việt Nam

CHƯƠNG I. CHỈ DẪN NHÀ CUNG CẤP

MỤC 1. PHẠM VI GÓI MUA SẮM

1. Tên bên mời chào hàng: Công ty Tài chính tín dụng tiêu dùng TNHH MB Shinsei (gọi tắt là Mcredit).
2. Mcredit mời nhà cung cấp tham gia chào hàng gói mua sắm: **“Hạ tầng Lưu trữ”**.
3. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói mua sắm:
 - Phạm vi công việc và giao phẩm: Nêu tại chương 2 “Phạm vi gói mua sắm, yêu cầu pháp về pháp lý, kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá” của hồ sơ yêu cầu này.
 - Thời gian triển khai: 150 ngày làm việc
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
5. Ngôn ngữ trong thư mời báo giá và thư báo giá là Tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong thư báo giá có thể viết bằng ngôn ngữ khác đồng thời kèm theo bản dịch Tiếng Việt, trường hợp thiếu bản dịch Mcredit có thể yêu cầu gửi bổ sung

MỤC 2. TƯ CÁCH HỢP LỆ CỦA NHÀ CUNG CẤP

Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói mua sắm này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; có giấy phép đăng ký thành lập, hoạt động và/hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp; có ngành nghề kinh doanh hợp pháp và phù hợp với các dịch vụ cung cấp cho Mcredit; Giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông do Bộ thông tin và truyền thông cấp.
2. Không có thông tin tiêu cực trên phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 3 năm gần nhất
3. Hạch toán tài chính độc lập.
4. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
5. Bảo đảm cạnh tranh trong giai đoạn mua sắm theo quy định của pháp luật.
6. Không đang trong thời gian bị cấm tham gia chào hàng gói mua sắm theo quy định của pháp luật.

MỤC 3. LÀM RÕ, SỬA ĐỔI HSYC

1. Làm rõ HSYC

Trong trường hợp cần làm rõ HSYC, nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị/Email làm rõ đến Mcredit muộn nhất vào ngày 19/1/2025 [Ghi ngày trước ngày có thời điểm đóng gói mua sắm 03 ngày làm việc]. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYC của NCC, Mcredit sẽ có văn bản trả lời gửi cho NCC có yêu cầu làm rõ và tất cả các NCC khác đã mua hoặc nhận HSYC từ

Mcredit, trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ nhưng không nêu tên NCC đề nghị làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYC thì Mcredit tiến hành sửa đổi HSYC theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này.

2. Sửa đổi HSYC

Trường hợp sửa đổi HSYC, Mcredit sẽ gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến tất cả các NCC đã nhận HSYC không muộn hơn ngày 19/9/25 [ghi ngày, tối thiểu là 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng gói mua sắm, trường hợp không đủ 03 ngày làm việc thì bên mời gói mua sắm phải gia hạn thời điểm đóng gói mua sắm tương ứng].

Nhằm giúp NCC có đủ thời gian để sửa đổi HSĐX, Mcredit có thể gia hạn thời điểm đóng gói mua sắm quy định tại khoản 2 Mục 10 Chương I – Nộp HSĐX.

MỤC 4. CHI PHÍ, ĐỒNG TIỀN, NGÔN NGỮ TRONG CHÀO HÀNG

1. Nhà cung cấp phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự chào giá.
2. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VND.
3. HSĐX cũng như tất cả văn bản và các tài liệu liên quan đến HSĐX được trao đổi giữa Mcredit và nhà cung cấp phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong HSĐX có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt. Trường hợp thiếu bản dịch, nếu cần thiết, Mcredit có thể yêu cầu gửi bổ sung.

MỤC 5. THÀNH PHẦN CỦA HSĐX

1. HSĐX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa đơn vị mua sắm và nhà cung cấp liên quan đến việc đề xuất phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu sử dụng ngôn ngữ khác phải có bản dịch ra tiếng Việt và bản dịch này là cơ sở pháp lý trong hồ sơ đề xuất (tài liệu sử dụng ngôn ngữ khác tiếng Việt chỉ có tính tham khảo).
2. HSĐX do nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:
 - Các nội dung về hành chính, pháp lý:
 - Đơn dự chào hàng do nhà cung cấp chuẩn bị và được điền đầy đủ theo Mẫu số 01 (kèm theo) có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (là người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ). Trường hợp ủy quyền, nhà cung cấp phải gửi kèm theo các tài liệu, giấy tờ để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền.
 - Cam kết thực hiện đơn hàng theo mẫu biểu số 05 có chữ ký của có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (là người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ).
 - Bản sao (công chứng còn hiệu lực trong vòng 6 tháng trở lại) giấy đăng ký kinh doanh, bản sao (công chứng còn hiệu lực trong vòng 6 tháng trở lại) giấy phép cung cấp dịch vụ

viễn thông do Bộ thông tin và truyền thông cấp.

- Các nội dung về tài chính, thương mại:
 - Nhà cung cấp phải điền đầy đủ các thông tin phù hợp vào biểu giá như đơn giá, giá trị cho từng hạng mục và tổng giá dự mời chào hàng cạnh tranh (lập theo Mẫu số 03 và 03a (nếu có)). Trong mỗi biểu giá, nhà cung cấp phải ghi rõ các yếu tố cấu thành giá chào.
 - Các đề xuất tài chính cho gói mua sắm: Điều kiện thanh toán, điều kiện giao hàng, các điều kiện tài chính khác (nếu có).
- Các nội dung về kỹ thuật và triển khai:
 - Các tài liệu mô tả/ chứng minh tuyên bố đáp ứng của nhà cung cấp.
 - Phương thức triển khai.
 - Các điều kiện triển khai (bảo hành, bảo trì, v.v...).
- Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp:
 - Các hợp đồng tương tự đã và đang thực hiện; năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp trong lĩnh vực triển khai dự án chính, năng lực tài chính của nhà cung cấp, bảng kê khai nhân sự chủ chốt triển khai (mẫu số 04).

MỤC 6. GIÁ CHÀO VÀ GIẢM GIÁ

1. Giá chào ghi trong đơn chào hàng bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện gói mua sắm (chưa tính giảm giá) theo yêu cầu của HSYC.
2. NCC phải nộp HSDX cho toàn bộ công việc nêu tại Mục 1 Chương này và ghi đơn giá, thành tiền cho tất cả các công việc nêu trong các bảng giá tương ứng quy định tại Chương III – Biểu mẫu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói mua sắm, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong HSYC với đúng giá đã chào.
3. Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng hoặc đề xuất riêng trong thư giảm giá. Trường hợp giảm giá, NCC phải nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục. Trường hợp có thư giảm giá thì thư giảm giá có thể để cùng trong HSDX hoặc nộp riêng song phải bảo đảm Mcredit nhận được trước thời điểm đóng gói mua sắm. Thư giảm giá sẽ được Mcredit bảo quản như một phần của HSDX và được mở đồng thời cùng HSDX của NCC; trường hợp thư giảm giá không được mở cùng HSDX và không được ghi vào biên bản mở gói mua sắm thì không có giá trị.
4. Giá chào của NCC phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế

suất, mức phí, lệ phí theo quy định của pháp luật. Trường hợp NCC tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì HSĐX của nhà cung cấp sẽ bị loại.

MỤC 7. THỜI GIAN CÓ HIỆU LỰC CỦA HSĐX

1. Thời gian có hiệu lực của HSĐX là 60 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng gói mua sắm. HSĐX nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.
2. Trong trường hợp cần thiết trước khi hết thời hạn hiệu lực của HSĐX, Mcredit có thể đề nghị các NCC gia hạn hiệu lực của HSĐX đồng thời yêu cầu nhà cung cấp gia hạn tương ứng thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu (nếu có). Việc gia hạn, chấp nhận hoặc không chấp nhận gia hạn phải được thể hiện bằng văn bản. Nếu NCC không chấp nhận việc gia hạn thì HSĐX của NCC này không được xem xét tiếp và trong trường hợp này NCC được nhận lại bảo đảm dự thầu (nếu có). Nhà cung cấp chấp nhận đề nghị gia hạn không được phép thay đổi bất kỳ nội dung nào của HSĐX.

MỤC 8. BẢO ĐẢM DỰ THẦU

Nhà cung cấp phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu trước thời điểm đóng gói mua sắm theo hình thức: hình thức thư bảo lãnh do tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam phát hành. Thư bảo đảm dự thầu phải bao gồm đầy đủ nội dung cơ bản của bảo đảm dự thầu sau:

1. Nội dung và hiệu lực của bảo đảm dự thầu
 - a) Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu: **426.000.000 VNĐ** (Số tiền bằng chữ: Bốn trăm hai mươi sáu triệu triệu)
 - b) Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hiệu lực của HSĐX
2. Bảo đảm dự thầu được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: có giá trị thấp hơn, thời gian hiệu lực ngắn hơn so với yêu cầu quy định tại Khoản 1 Mục này, không đúng tên bên mời chào hàng (đơn vị thụ hưởng), không phải là bản gốc và không có chữ ký hợp lệ hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho bên mời chào hàng.
3. Việc tịch thu, hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự thầu được thực hiện tương tự như theo quy định của pháp luật
 - Nhà cung cấp rút HSĐX sau thời điểm đóng gói mua sắm và trong thời gian có hiệu lực của HSĐX.
 - Nhà cung cấp không tiến hành hoặc từ chối tiến hành thương thảo hợp đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo mời đến thương thảo hợp đồng (trừ trường hợp bất khả kháng).
 - Nhà cung cấp từ chối tiến hành ký kết hợp đồng sau khi đã thống nhất điều kiện thương

thảo hợp đồng.

MỤC 9. QUY CÁCH HSĐX

1. Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc cùng 01 bản sao HSĐX đồng thời ghi bên ngoài hồ sơ và túi đựng tương ứng là “BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT”, “BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT”. Trường hợp sửa đổi, thay thế HSĐX thì NCC phải chuẩn bị 01 bản gốc và các bản chụp hồ sơ sửa đổi, thay thế với số lượng bằng số lượng bản chụp HSĐX đã nộp. Trên trang bìa của các hồ sơ và túi đựng tương ứng phải ghi rõ “BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI”, “BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI”, “BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT THAY THẾ”, “BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT THAY THẾ”.
2. Túi đựng HSĐX, HSĐX sửa đổi, HSĐX thay thế của NCC phải được niêm phong và ghi rõ tên gói mua sắm, tên nhà cung cấp, tên bên mời. Mcredit có trách nhiệm bảo mật thông tin trong HSĐX của nhà cung cấp.
3. Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm về tính thống nhất giữa bản gốc và bản chụp. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp nhưng không làm thay đổi thứ tự xếp hạng NCC thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp dẫn đến kết quả đánh giá trên bản gốc khác kết quả đánh giá trên bản chụp, làm thay đổi thứ tự xếp hạng NCC thì HSĐX của NCC bị loại.
4. Tất cả các thành phần của HSĐX nêu tại Mục 5 Chương I – Chỉ dẫn nhà cung cấp phải được ký bởi người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp và kèm theo Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu ủy quyền) theo quy định tại Chương III – Biểu mẫu.
5. Những chữ được ghi thêm, ghi chèn vào giữa các dòng, những chữ bị tẩy xóa hoặc viết đè lên sẽ chỉ được coi là hợp lệ nếu có chữ ký ở bên cạnh hoặc tại trang đó của người ký đơn chào hàng.

MỤC 10. NỘP HSĐX

1. HSĐX do NCC chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn đề xuất, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSĐX (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của NCC ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn đề xuất) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).
2. Nhà cung cấp nộp HSĐX đến Mcredit bằng cách gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện nhưng phải đảm bảo đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX là 17 giờ 00 ngày tháng ²⁵ 1 năm 2025. HSĐX của NCC gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSĐX là không hợp lệ và bị loại.
3. HSĐX bao gồm đề xuất về kỹ thuật và đề xuất về tài chính. HSĐX phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà cung cấp tự thực hiện).

Cách trình bày các thông tin trên túi đựng HSDX được quy định như sau:

Nhà cung cấp phải ghi rõ các thông tin trên túi đựng Hồ sơ đề xuất:

- Tên, địa chỉ, điện thoại, Fax của nhà cung cấp, tên và điện thoại của người khi cần liên lạc.
- Hồ sơ đề xuất: "Gói mua sắm **Hạ tầng lưu trữ**"
- Địa chỉ nộp HSDX: Phòng Dịch vụ nội bộ – Văn phòng công ty, Tầng 10, Tòa nhà MB bank, 21 Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Tp. Hà Nội.
- Người liên hệ: Ông Nguyễn Quang Hải – Phòng Dịch vụ nội bộ – Văn phòng công ty – Mcredit.
- Điện thoại: 024. 710.86888 ext: 0336 Mobile: 0383338683. Email: hainq.ho@mcredit.com.vn
- Không được mở trước: **10 giờ 00** ngày **26** tháng **9** năm 2025.

MỤC 11. MỞ GÓI MUA SẮM

1. Mcredit tiến hành mở HSDX của nhà cung cấp vào lúc **10** giờ 00 ngày **26** tháng **9** năm 2025 tại _ _ [Ghi thời gian và địa điểm mở gói mua sắm] trước sự chứng kiến của các thành viên Hội đồng mua sắm
2. Việc mở gói mua sắm được thực hiện đối với từng HSDX theo thứ tự chữ cái tên của nhà cung cấp và theo trình tự sau đây:
 - a) Kiểm tra niêm phong
 - b) Mở bản gốc HSDX và đọc to, rõ tối thiểu những thông tin sau : tên nhà cung cấp, bản gốc, số lượng bản chụp, giá chào ghi trong đơn và bảng tổng hợp giá chào, giá trị giảm giá (nếu có), thời gian có hiệu lực của HSDX, thời gian thực hiện hợp đồng. Chỉ những thông tin về giảm giá được đọc trong lễ mở gói mua sắm mới được tiếp tục xem xét và đánh giá.
3. Mcredit phải lập biên bản mở gói mua sắm trong đó bao gồm các thông tin quy định tại khoản 2 Mục này. Biên bản mở gói mua sắm phải được ký xác nhận bởi đại diện của các thành viên tham dự mở gói mua sắm.

MỤC 12. LÀM RÕ HSDX

1. Trong quá trình đánh giá HSDX, đơn vị mua sắm có thể yêu cầu NCC làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.
2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa đơn vị mua sắm và NCC có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (đơn vị mua sắm mời NCC đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (đơn vị mua

sắm gửi văn bản yêu cầu làm rõ và NCC phải trả lời bằng văn bản) trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của NCC. Nội dung làm rõ HSĐX thể hiện bằng văn bản được đơn vị mua sắm bảo quản như một phần của HSĐX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà đơn vị mua sắm không nhận được văn bản làm rõ hoặc NCC có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của đơn vị mua sắm thì đơn vị mua sắm xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

MỤC 13. ĐIỀU KIỆN XÉT DUYỆT TRÚNG GÓI MUA SẮM

Nhà cung cấp được đề nghị trúng chào hàng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSĐX đáp ứng yêu cầu về pháp lý và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và một số yêu cầu khác trong HSYC;
- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSĐX với tư cách là Nhà cung cấp chính và không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật;
- Bên mời chào hàng sẽ tiến hành đàm phán với nhà cung cấp các HSĐX đáp ứng pháp lý và kỹ thuật và không vượt giá dự kiến trong kế hoạch mua sắm.
- Căn cứ vào kết quả đàm phán, nhà cung cấp có phương án chào tối ưu nhất sẽ được đề nghị ký hợp đồng.

MỤC 14. THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào hàng theo đường email.

MỤC 15. ĐIỀU KIỆN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

1. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, HSĐX của NCC được lựa chọn còn hiệu lực.
2. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, NCC được lựa chọn phải bảo đảm vẫn đáp ứng yêu cầu về năng lực để thực hiện gói mua sắm. Trường hợp cần thiết, Mcredit tiến hành xác minh thông tin về năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp theo quy định tại Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX. Kết quả xác minh khẳng định là NCC vẫn đáp ứng năng lực để thực hiện gói mua sắm thì mới tiến hành ký kết hợp đồng. Nếu kết quả xác minh cho thấy tại thời điểm xác minh, thực tế NCC không còn đáp ứng cơ bản yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm quy định trong HSYC thì NCC sẽ bị từ chối ký kết hợp đồng. Khi đó, chủ đầu tư sẽ hủy quyết định trúng gói mua sắm trước đó và mời NCC xếp hạng tiếp theo vào thương thảo hợp đồng.
3. Mcredit phải bảo đảm các điều kiện về vốn tạm ứng, vốn thanh toán, mặt bằng thực hiện và các điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện gói mua sắm theo đúng tiến độ.

CHƯƠNG II. PHẠM VI GÓI MUA SẴM, YÊU CẦU VỀ PHÁP LÝ, KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

MỤC 1. PHẠM VI GÓI MUA SẴM

STT	Mô tả chi tiết	Số lượng	Ghi chú
1	Thiết bị lưu trữ NonCore (≥ 150 TB/ BH: 3 năm)	1	Thiết bị lưu trữ phục vụ bổ sung tài nguyên cho các hệ thống hiện hữu và triển khai các ứng dụng mới như: Các hệ thống Database/ hệ thống SOC/ CMMS/ ESB Tranform/ K8s/ ELK/ Kafka Transaction/ Kafka Log/ Redis/ API Manager/ API Manager DB/...
2	Thiết bị lưu trữ Core (≥ 150 TB, Phân khúc Enterprise/ BH: 3 năm)	1	Thiết bị lưu trữ cho hệ thống Core
3	Dịch vụ triển khai & Phụ kiện	1	

MỤC 2. YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ PHÁP LÝ VÀ NĂNG LỰC

- Tiêu chuẩn đánh giá:** Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về pháp lý và năng lực nhà cung cấp. HSĐX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về pháp lý và năng lực khi tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt
- Yêu cầu về pháp lý và năng lực**

I	DANH MỤC HỒ SƠ	CHI TIẾT YÊU CẦU	YÊU CẦU	Note
I	NĂNG LỰC PHÁP LÝ			
1	Giấy đăng ký kinh doanh	<i>Các giấy tờ pháp lý của doanh nghiệp như: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư được cấp theo quy định của pháp luật hoặc Quyết định thành lập đối với các tổ chức không có đăng ký kinh doanh công chúng còn hiệu lực trong vòng 6 tháng trở lại) liên quan đến các dịch vụ cung cấp cho Mcredit</i>	M	
2	Giấy chứng nhận của hãng hỗ trợ NCC tham gia chào giá tại Mcredit	Có	M	

3	Hạch toán tài chính	<i>Độc lập</i>	<i>M</i>	
4	Số năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ hạ tầng lưu trữ; các giải pháp tương tự cung cấp cho Mcredit	<i>Tối thiểu 05 năm</i>	<i>M</i>	
5	Đang trong thời gian bị cấm tham dự chào hàng cạnh tranh	<i>Không bị cấm</i>	<i>M</i>	
6	Độc lập về pháp lý và tài chính với Mcredit, tư vấn, các cung cấp khác cùng tham gia gói mua sắm	<i>Có</i>	<i>M</i>	
7	Kê khai minh bạch, bảo mật thông tin	<i>Có cam kết kê khai minh bạch, bảo mật thông tin</i>	<i>M</i>	
8	Không bị nợ thuế, không bị nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng tại thời điểm mời gói mua sắm	<i>Có cam kết không bị nợ thuế, không bị nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng tại thời điểm mời gói mua sắm</i>	<i>M</i>	
II	NĂNG LỰC TÀI CHÍNH			
1	Vốn điều lệ	<i>> 29 tỷ đồng</i>	<i>M</i>	
2	Doanh thu bình quân hàng năm tối thiểu trong vòng 3 năm gần đây	<i>>= 43,5 tỷ đồng</i>	<i>M</i>	
3	Lợi nhuận trong vòng 03 năm gần nhất	<i>> 0</i>	<i>M</i>	
4	Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	<i>Có báo cáo</i>	<i>M</i>	
5	Cam kết không có kiện tụng đang giải quyết trong 03 năm gần nhất	<i>Có cam kết không có kiện tụng</i>	<i>M</i>	
6	Cam kết có đủ năng lực bồi thường trong trường hợp vi phạm thỏa thuận	<i>Có cam kết</i>	<i>M</i>	

	khi được trao thực hiện đơn hàng chi tiết.			
III	KINH NGHIỆM			
1	Cam kết không có hợp đồng không hoàn thành mà do lỗi của Đơn vị trong 03 năm gần nhất	<i>Có cam kết</i>	<i>M</i>	
2	Số lượng hợp đồng tương tự cho các tổ chức tài chính, ngân hàng tại Việt Nam trong 03 năm gần nhất. Hợp đồng phải ở trạng thái đã hoàn thành toàn bộ hoặc phần lớn (ít nhất 80%) trong 03 năm gần nhất	<i>>= 03 hợp đồng</i>	<i>M</i>	

- M: Mandatory – Tiêu chí bắt buộc phải đáp ứng nếu không đáp ứng sẽ bị loại.
- O: Optional – Tiêu chí nâng cao, không bắt buộc nhưng càng đáp ứng tốt yêu cầu càng được thêm ưu tiên.

MỤC 3. YÊU CẦU VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT, TRIỂN KHAI VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT

- Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, triển khai và hỗ trợ kỹ thuật:** Việc đánh giá đối với từng hồ sơ đề xuất được thực hiện theo mức yêu cầu như sau:
 - M: Mandatory – Tiêu chí bắt buộc phải đáp ứng nếu không đáp ứng có thể bị loại.
 - O: Optional – Tiêu chí nâng cao, không bắt buộc nhưng càng đáp ứng tốt yêu cầu càng được thêm ưu tiên

YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

STT	NỘI DUNG	YÊU CẦU	CẦU PHẦN	MỨC ĐỘ YÊU CẦU
1	HẠ TẦNG THIẾT BỊ LƯU TRỮ - Phân khúc Enterprise		1	
1	Bộ điều khiển (Active / Active)/	Active / Active Controllers	2	M
2	Chủng loại thiết bị lưu trữ (Drive Type) / NVMe Drives	FlashCore Modules: 4.8 TB, 9.6 TB, 19.2 TB... With Hardware Compression hoặc Industry-Standard NVMe: <=	Đáp ứng	M

STT	NỘI DUNG	YÊU CẦU	CẦU PHẦN	MỨC ĐỘ YÊU CẦU
		15.36 TB (Không sử dụng công nghệ QLC)		
3	RAID levels.	RAID6 tối đa (14+2) hoặc RAID5 tối đa (7+1) hoặc tương đương/	Đáp ứng	M
4	Độ trễ	Latency (4K read hit))	$\leq 500 \mu s$	M
5	Băng thông (GB/s)	Bandwidth (GB/s)	≥ 20	M
6	Yêu cầu thông lượng (IOPS)	IOPs (4K read hit)	≥ 700000	M
7	Cache Bộ nhớ (GB)	Dung lượng Cache (GB) - Yêu cầu $\geq 2048 \text{ GB}$	Đáp ứng	M
8	Interface	iSCSI: 10Gb/s	≥ 8	M
		Fibre Channel: 32Gb/s	≥ 16	M
		Fibre Channel: 16/32Gb NVMe Over Fibre Channel (NVMe/FC)	≥ 8	M
		100Gb NVMe Over InfiniBand (NVMe/IB)	≥ 8	O
		100Gb NVMe Over RoCE (NVMe/RoCE)	≥ 8	O
9	Dung lượng (Capacity - TB) - Standard NVMe / FCM	RAID6 (6+2) hoặc tương đương	$\geq 150 \text{ TB}$	M
10	Bản quyền dung lượng lưu trữ	Bản quyền dung lượng lưu trữ (TB)	Full	M
11	Bản quyền đồng bộ dữ liệu DC/DR (Sync) & Active / Active DataCenter	Bản quyền đồng bộ dữ liệu DC/DR (Sync Active / Active DataCenter) - TB	Full	M
12	Hỗ trợ tính năng tích hợp Public Cloud	Hỗ trợ tính năng tích hợp với AWS S3	Đáp ứng	M
13	Bản quyền đồng bộ dữ liệu Snapshot	Bản quyền đồng bộ dữ liệu Snapshot (TB) - TB	Full	M
14	Bản quyền nhân bản dữ liệu (Clone)	Bản quyền nhân bản dữ liệu (Clone) - TB	Full	M
15	Có tính năng ảo hóa tủ đĩa (Virtualization)	Có tính năng ảo hóa tủ đĩa (Virtualization), hỗ trợ khả năng Snapshot vaulting qua tủ đĩa hãng khác tăng cường bảo mật	Đáp ứng	O
16	Độ sẵn sàng và an toàn của hệ thống	- 100% Data Availability Guarantee (Nhà cung cấp đưa ra thiết kế hệ thống về phần cứng và phần mềm để đảm bảo tiêu chí này) - Sẵn có tính năng snapshot với khả năng bất biến phòng chống ransomware. - Hỗ trợ khả năng phát hiện mã độc Ransomware	Đáp ứng	M

STT	NỘI DUNG	YÊU CẦU	CẦU PHẦN	MỨC ĐỘ YÊU CẦU
17	Công cụ tích hợp quản lý tập trung	Cung cấp công cụ hợp nhất quản lý, kiểm soát tập trung (Full License)	Full	M
18	Báo cáo (Reporting)	Cung cấp công cụ thống kê, báo cáo Dashboard sử dụng tài nguyên cơ sở dữ liệu dự báo phân tích (Full License)	Full	M
19	Công cụ phân tích	Cung cấp công cụ phân tích xu hướng / dự báo năng lực sử dụng tài nguyên (Full License)	Full	M
20	Các loại Hệ điều hành	Các loại Hệ điều hành hỗ trợ	Đáp ứng	M
		- VMWare ESXi		
		- Windows		
		- Oracle Solaris		
		- Oracle Enterprise Linux		
		- RedHat Enterprise Linux		
		- IBM AIX		
21	Bộ nguồn	Nguồn cấp điện	Đáp ứng	M
22	Bảo hành	Thời hạn bảo hành chính hãng 03 năm - dịch vụ 24x7x4 (Onsite)	Đáp ứng	M
23	Phụ kiện	Đầy đủ phụ kiện triển khai đảm bảo việc lắp đặt lên tủ Rack và Nguồn điện	Đáp ứng	M
2	LƯU TRỮ (All - Flash)		1	M
1	Bộ điều khiển (Active / Active)	Active / Active Controllers	2	M
2	Chủng loại thiết bị lưu trữ (Drive Type) - NVMe Drives	FlashCore Modules: 4.8 TB, 9.6 TB, 19.2 TB ... With Hardware Compression hoặc Industry-Standard NVMe: <= 15.36 TB (Không sử dụng công nghệ QLC)	Đáp ứng	M
3	RAID levels	RAID6 tối đa (14+2) hoặc RAID5 tối đa (7+1) hoặc tương đương	Đáp ứng	M
4	Độ trễ	Latency (4K read hit))	<= 500μs	M
5	Băng thông (GB/s)	Bandwidth (GB/s)	≥ 14.4	M
6	Yêu cầu thông lượng (IOPS)/ Throughput Requirement (IOPS)	IOPs (4K read hit)	≥ 500000	M
7	Cache Bộ nhớ (GB)/ Cache Memory (GB)	Dung lượng Cache (GB) - Yêu cầu >= 1024 GB/ Cache capacity ≥ 1024 GB	Đáp ứng	M
8	Host Interface Types	32Gb NVMe Over Fibre Channel (NVMe/FC)	≥ 16	M

11/11/2023 10:11:11

STT	NỘI DUNG	YÊU CẦU	CẦU PHẦN	MỨC ĐỘ YÊU CẦU
		≥ 10GbE Ports iSCSI	≥ 4	M
9	Dung lượng (Capacity - TB) - Standard NVMe / FCM	RAID6 (6+2) hoặc tương đương	≥ 150TB	M
10	Bản quyền dung lượng lưu trữ	Bản quyền dung lượng lưu trữ (TB)	Đáp ứng	M
11	Bản quyền đồng bộ dữ liệu DC/DR (Sync) & Active / Active DataCenter	Bản quyền đồng bộ dữ liệu DC/DR (Sync Active / Active DataCenter) - TB	Đáp ứng	M
12	Hỗ trợ tính năng tích hợp Public Cloud	Hỗ trợ tính năng tích hợp với AWS S3	Đáp ứng	M
13	Bản quyền đồng bộ dữ liệu Snapshot	Bản quyền đồng bộ dữ liệu Snapshot (TB) - TB	Đáp ứng	M
14	Bản quyền nhân bản dữ liệu (Clone)	Bản quyền nhân bản dữ liệu (Clone) - TB	Đáp ứng	M
15	Có tính năng ảo hóa tủ đĩa (Virtualization)	Có tính năng ảo hóa tủ đĩa (Virtualization), hỗ trợ khả năng Snapshot vaulting qua tủ đĩa hãng khác tăng cường bảo mật	Đáp ứng	O
		- 100% Data Availability Guarantee (Nhà cung cấp đưa ra thiết kế hệ thống về phần cứng và phần mềm để đảm bảo tiêu chí này) - Sẵn có tính năng snapshot với khả năng bất biến phòng chống ransomware. - Hỗ trợ khả năng phát hiện mã độc Ransomware	Đáp ứng	M
16	Độ sẵn sàng và an toàn của hệ thống			
17	Công cụ tích hợp quản lý tập trung	Cung cấp công cụ hợp nhất quản lý, kiểm soát tập trung (Full License)	Đáp ứng	M
18	Báo cáo (Reporting)	Cung cấp công cụ thống kê, báo cáo Dashboard sử dụng tài nguyên cơ sở đưa ra dự báo phân tích (Full License).	Đáp ứng	M
19	Công cụ phân tích	Cung cấp công cụ phân tích xu hướng / dự báo năng lực sử dụng tài nguyên (Full License).	Đáp ứng	M

STT	NỘI DUNG	YÊU CẦU	CẦU PHẦN	MỨC ĐỘ YÊU CẦU
20	Các loại Hệ điều hành	Các loại Hệ điều hành hỗ trợ - VMWare ESXi - Windows - Oracle Solaris - Oracle Enterprise Linux - RedHat Enterprise Linux - IBM AIX	Đáp ứng	M
21	Bộ nguồn	Nguồn cấp điện >=2 / Controller - Disk Shelf	Đáp ứng	M
22	Bảo hành	Thời hạn bảo hành chính hãng 03 năm - dịch vụ 24x7x4 (Onsite)	Đáp ứng	M
23	Phụ kiện	Đầy đủ phụ kiện triển khai đảm bảo việc lắp đặt lên tủ Rack và Nguồn điện	Đáp ứng	M

YÊU CẦU VỀ TRIỂN KHAI VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT

STT	YÊU CẦU TRIỂN KHAI VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT		
	YÊU CẦU	MỨC ĐỘ YÊU CẦU	Tình trạng hồ sơ
A	YÊU CẦU TRIỂN KHAI & HỖ TRỢ KỸ THUẬT		
1	Cung cấp thông tin chứng thực sử dụng bởi ít nhất 01 khách hàng trong lĩnh vực Tài chính/ Ngân hàng (bằng chứng) tại Việt Nam hoặc trong khu vực Châu Á (ASIA). Đối với các sản phẩm mới, NCC cần thư xác nhận chính hãng.	M	
2	Giải pháp có đơn vị cung cấp và được cấp phép hỗ trợ chính hãng tại Việt Nam.	M	
3	Phạm vi triển khai: Kế hoạch/ Phân tích / Thiết kế / Tích hợp triển khai hạ tầng giải pháp hạ tầng máy chủ / lưu trữ / Network (Có xác nhận của Mcredit)	M	
3.1	Cung cấp tài liệu HLD & LLD cho các hạng mục triển khai giải pháp và các thành phần có liên quan	M	
3.2	Cung cấp tài liệu Cài đặt triển khai và vận hành cho các hạng mục triển khai giải pháp và các thành phần có liên quan	M	
3.3	Cung cấp tài liệu kiểm thử cho các hạng mục triển khai giải pháp và các thành phần có liên quan	M	

STT	YÊU CẦU TRIỂN KHAI VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT		
4	NCC giải pháp đảm bảo các yêu cầu số lượng dây (Cable) đấu nối vật lý theo số lượng Module cung cấp trong hàng hóa	M	
5	Địa điểm triển khai: Hà Nội	M	
6	Yêu cầu về nhân sự triển khai (đáp ứng toàn bộ các tiêu chí dưới đây):		
6.1	Nhà cung cấp có tối thiểu 02 Nhân sự triển khai, hoặc 02 nhân sự được chính hãng cấp phép và có đầy đủ chứng chỉ chính hãng (cung cấp CV đính kèm cơ sở Mcredit thực hiện đánh giá), kinh nghiệm với tối thiểu 05 năm đối với hạ tầng lưu trữ cung cấp trong dự án. Nhà cung cấp có tối thiểu 01 nhân sự quản lý dự án có hợp đồng lao động chính thức (Không bao gồm nhân sự thử việc và cộng tác viên). Hợp đồng lao động của các nhân sự tham gia dự án của nhà cung cấp là hợp đồng tối thiểu 01 năm và thời gian còn lại của hợp đồng lao động tối thiểu 03 tháng tại thời điểm nộp hồ sơ thầu.	M	Nhà cung cấp gửi tài liệu chứng minh hợp đồng lao động, cung cấp CV của nhân sự và chuẩn bị các tài liệu khác có liên quan nếu Mcredit yêu cầu cung cấp để xác thực thông tin
6.2	Đối với nhân sự tham gia triển khai: - Có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm triển khai giải pháp tương tự cho các tổ chức tài chính, ngân hàng tại Việt Nam. - Có chứng chỉ quốc tế về giải pháp cung cấp cho Mcredit hoặc tương đương (mảng máy chủ và ảo hóa) còn thời hạn	M	Nhà cung cấp gửi tài liệu chứng minh và chuẩn bị các tài liệu khác có liên quan nếu Mcredit yêu cầu cung cấp để xác thực thông tin
6.3	Đối với nhân sự quản lý dự án: - Có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm quản lý dự án về hạ tầng CNTT cho các tổ chức tài chính, ngân hàng tại Việt Nam. - Có chứng chỉ quản lý dự án	M	Nhà cung cấp gửi tài liệu chứng minh và chuẩn bị các tài liệu khác có liên quan nếu Mcredit yêu cầu cung cấp để xác thực thông tin
6.4	Cam kết các hạng mục triển khai được đảm nhiệm bởi chính các nhân sự đăng ký trong dự án (nếu có thay đổi cần có sự chấp thuận từ Mcredit)	M	Có cam kết
B	YÊU CẦU HỖ TRỢ KỸ THUẬT; BẢO HÀNH; XỬ LÝ SỰ CỐ		

STT	YÊU CẦU TRIỂN KHAI VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT		
1	Nhà cung cấp cam kết hỗ trợ 24x/7. Kỹ thuật chính hãng hỗ trợ 24x7/ (bao gồm cả ngày Lễ và cuối tuần)	M	
2	Trong trường hợp có sự cố nghiêm trọng làm gián đoạn, dừng hoạt động kinh doanh, đơn vị tiếp nhận cung cấp dịch vụ phải phản hồi và tham gia xử lý tại chỗ trong vòng tối đa 01 giờ, chuyên gia chính hãng phản hồi và tham gia xử lý (tại chỗ hoặc từ xa) trong vòng tối đa 04 giờ kể từ lúc nhận thông báo để hỗ trợ trực tiếp giải quyết sự cố	M	
3	Trong trường hợp thiết bị bị lỗi phần cứng cần thay thế, thiết bị phần cứng thay thế sẽ được gửi đi trong ngày làm việc tiếp theo.	M	
4	Nhà cung cấp đưa ra quy trình xử lý lỗi/ sự cố và phải nêu rõ địa điểm, cách thức liên hệ và thời gian để Mcredit liên hệ giải quyết các vấn đề liên quan sau triển khai.	M	
C	ĐÀO TẠO & CHUYỂN GIAO	M	
1	Cung cấp 02 khóa học từ đối tác ủy quyền cho ít nhất 05 nhân sự của Mcredit: Khóa học Storage Fundamental & Advanced Administration.	M	
2	Thực hiện đào tạo và chuyển giao toàn bộ tài liệu hướng dẫn triển khai: - Tài liệu hóa chi tiết các bước triển khai cài đặt. - Tài liệu hóa các bước kiểm tra kiểm thử hệ thống sau cài đặt (Có xác nhận từ Mcredit).	M	

MỤC 4: TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về pháp lý và kỹ thuật bắt buộc đều được đánh giá là “đạt”. HSDX không đạt yêu cầu về pháp lý, năng lực và kỹ thuật sẽ bị loại. Các HSDX được đánh giá đạt về yêu cầu pháp lý, năng lực, kỹ thuật sẽ được xếp hạng theo thứ tự theo tiêu chí tài chính.

CHƯƠNG III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

THƯ BÁO GIÁ

Ngày: _____[Điền ngày, tháng, năm ký thư báo giá]

Tên gói mua sắm: _____[Ghi tên gói mua sắm theo thư mời báo giá]

Kính gửi: **CÔNG TY TÀI CHÍNH TÍN DỤNG TIÊU DÙNG TNHH MB SHINSEI**

Sau khi nghiên cứu thư mời báo giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____[Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói mua sắm _____[Ghi tên gói mua sắm] theo đúng yêu cầu của thư mời báo giá với tổng số tiền là _____[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với bảng tổng hợp giá chào kèm theo (nếu có). Thời gian thực hiện hợp đồng là _____[Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

- (1) Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
- (2) Hạch toán tài chính độc lập
- (3) Nhà cung cấp không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- (4) Nhà cung cấp không đang trong thời gian bị cấm tham dự mua sắm theo quy định của pháp luật.
- (5) Bảo đảm cạnh tranh trong giai đoạn mua sắm theo quy định của pháp luật
- (6) Nhà cung cấp cam độc lập về pháp lý và tài chính với bên mời mua sắm, tư vấn, các nhà cung cấp khác cùng tham gia gói mua sắm
- (7) Cam kết kê khai minh bạch, bảo mật thông tin Khách hàng
- (8) Nhà cung cấp cam kết hạch toán độc lập, không nợ thuế, không nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng tại thời điểm mời, báo giá.
- (9) Cam kết không có kiện tụng đang giải quyết trong 03 năm gần nhất
- (10) Cam kết có đủ năng lực bồi thường trong trường hợp vi phạm thỏa thuận khi được trao thực hiện đơn hàng chi tiết.
- (11) Cam kết không có hợp đồng không hoàn thành mà do lỗi của Đơn vị trong 03 năm gần nhất
- (12) Nhà cung cấp cam kết chất lượng sản phẩm, dịch vụ theo đúng yêu cầu của Công ty Mcredit và đáp ứng thông số kỹ thuật theo quy định chung của sản phẩm.

Nếu thư báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo

đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của thư mời báo giá (nếu có).

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ngày ____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng gói mua sắm].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- (1). Nhà cung cấp lưu ý điền đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của bên mời mua sắm, nhà cung cấp, thời gian có hiệu lực của hồ sơ đề xuất, được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu (nếu có).
- (2). Giá chào ghi trong đơn chào hàng phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với tổng giá chào hàng ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Mcredit.
- (3). Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn chào hàng phải phù hợp phạm vi công việc, yêu cầu gói mua sắm về tiến độ nêu tại Khoản 3 Mục 1 Chương I – Chỉ dẫn Nhà cung cấp
- (4). Ghi số ngày có hiệu lực theo đúng yêu cầu của HSYC.
- (5). Ghi ngày đóng gói mua sắm theo quy định của HSYC.
- (6). Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Chương này; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo các văn bản này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 02 Chương này). Trường hợp nhà cung cấp là liên danh thì phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký. Trường hợp từng thành viên liên danh có ủy quyền thì thực hiện như đối với nhà cung cấp độc lập. Nếu nhà cung cấp trúng gói mua sắm, trước khi ký kết hợp đồng, nhà cung cấp phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực các văn bản này.

491
ÔNG
ÀI C
JNG
: NH
3 S
G

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là _ [Ghi tên, số CMND/CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp], là người đại diện theo pháp luật của _ [Ghi tên nhà cung cấp] có địa chỉ tại _ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] bằng văn bản này ủy quyền cho _ [Ghi tên, số CMND/CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia dự gói mua sắm _ [Ghi tên gói mua sắm] thuộc dự án _ [Ghi tên dự án] do _ [Ghi tên bên mời gói mua sắm] tổ chức:

[- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời mua sắm trong quá trình tham dự chào hàng, kể cả văn bản đề nghị làm rõ hồ sơ yêu cầu và văn bản giải trình, làm rõ hồ sơ đề xuất;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà cung cấp có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với Mcredit nếu được lựa chọn.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [Ghi tên nhà cung cấp]. ____ [Ghi tên nhà cung cấp] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- (1). Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời gói mua sắm cùng với đơn chào hàng. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được

H.A.

- HA**

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Mô tả chi tiết		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Thiết bị lưu trữ NonCore (≥ 150 TB/ BH: 3 năm)	Thiết bị lưu trữ phục vụ bổ sung tài nguyên cho các hệ thống hiện hữu và triển khai các ứng dụng mới như: Các hệ thống Database/ hệ thống SOC/ CMMS/ ESB Tranform/ K8s/ ELK/ Kafka Transaction/ Kafka Log/ Redis/ API Manager/ API Manager DB/...	1			M1
2	Thiết bị lưu trữ Core (≥ 150 TB, Phân khúc Enterprise/ BH: 3 năm)	Thiết bị lưu trữ cho hệ thống Core	1			M2
3	Dịch vụ triển khai & Phụ kiện.		1			M3
Cộng / Total (M1+M2+M3)						
VAT/VAT fee						
Tổng cộng/Grand Total						
Kết chuyển thành giá chào (VND)						

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

IN RA
H H
★

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời mua sắm	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) (Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)						M=M1+M2+...+Mn

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (3), (4) bên mời gói mua sắm ghi phù hợp với Danh mục hàng hóa quy định tại Chương IV – Yêu cầu đối với gói mua sắm. Các cột (5), (6), (7) do nhà cung cấp chào.

Đơn giá tại cột (6) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của bên mời gói mua sắm, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có) và không bao gồm các chi phí của dịch vụ liên quan tại Mẫu số 03a. Khi tham dự chào hàng, nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng gói mua sắm theo quy định.

BẢN KÊ KHAI NHÂN SỰ CHỦ CHỐT ⁽¹⁾

1.	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói mua sắm]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
2.	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói mua sắm]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
...	Vị trí công việc
	Tên

Ghi chú:

- (1) Sử dụng Bảng này nếu Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX có quy định về nội dung nhân sự chủ chốt.
- (2) Nhà cung cấp phải gửi kèm theo bản lý lịch, kinh nghiệm của nhân sự chủ chốt để chứng minh sự đáp ứng yêu cầu so với HSYC.

BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI MUA SẮM

Ngày: _____[Điền ngày tháng năm ký cam kết]

Tên gói mua sắm: _____[Ghi tên gói mua sắm theo kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp được duyệt]

Tên dự án: _____[Ghi tên dự án]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của bên mời gói mua sắm]

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu, văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu số _____[Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] và các tài liệu đính kèm hồ sơ yêu cầu do _____[Ghi tên bên mời gói mua sắm] phát hành, chúng tôi, _____[Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại _____[Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để cung cấp hàng hóa có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp và theo đúng quy định của hồ sơ yêu cầu.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trong bản cam kết này.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

